

Số: /QĐ-TH&THCS

Tân Văn, ngày tháng năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Bộ Quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên,  
người lao động, học sinh trường PTDTBT TH&THCS Hồng Thái  
từ năm học 2025-2026

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PTDTBT TH&THCS HỒNG THÁI

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hoá học đường; Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Quy định về đạo đức Nhà giáo;

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn số 3186/SGDDĐT-GDTXCN ngày 18/10/2023 của Sở GDĐT Lạng Sơn về việc hướng dẫn tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường tại các cơ sở giáo dục;

Căn cứ căn cứ tình hình thực tế trường PTDTBT TH&THCS Hồng Thái, xét nhu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ Quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh trường PTDTBT TH&THCS Hồng Thái từ năm học 2025-2026.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh trường PTDTBT TH&THCS Hồng Thái chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Trang thông tin nhà trường;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nông Thị Ái Vân**

**BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ**  
**của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh**  
**trường PTDTBT TH&THCS Hồng Thái từ năm học 2025 – 2026**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TH&THCS ngày /9/2025*  
*của Hiệu trưởng trường PTDTBT TH&THCS Hồng Thái)*

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Văn bản này quy định về chuẩn mực đạo đức nhà giáo và quy tắc ứng xử của đội ngũ Cán bộ, giáo viên, nhân viên trường PTDTBT TH&THCS Hồng Thái trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, trong quan hệ với đồng nghiệp, học sinh, phụ huynh học sinh và trong xã hội; quy tắc ứng xử văn hóa của học sinh được áp dụng trong thời gian học tập tại trường và ngoài xã hội.

2. Đối tượng áp dụng: Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của trường PTDTBT TH&THCS Hồng Thái từ năm học 2025-2026.

**Điều 2. Mục đích xây dựng quy tắc ứng xử**

1. Quy định các chuẩn mực về đạo đức và ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên khi thi hành nhiệm vụ, công vụ; trong quan hệ với đồng nghiệp, học sinh, phụ huynh học sinh và trong quan hệ xã hội. Đồng thời quy định các chuẩn mực về ứng xử văn hóa của học sinh đối với thầy cô giáo, cán bộ, nhân viên trong trường và khách đến trường, trong gia đình, ngoài xã hội.

2. Là căn cứ để nhà trường xử lý trách nhiệm khi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh vi phạm các chuẩn mực đạo đức và ứng xử trong thực hiện nhiệm vụ và công tác, học tập đồng thời là căn cứ để đánh giá, xếp loại và giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật của cán bộ, viên chức.

3. Là một trong những căn cứ để đánh giá, khen thưởng và xếp loại học sinh hằng năm.

**Chương II**  
**QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ,**  
**NHÂN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG NHÀ TRƯỜNG**

**Điều 3. Phẩm chất chính trị**

1. Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định; không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao lý luận chính trị để vận dụng vào hoạt động giảng dạy, giáo dục đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức, luôn phấn đấu vì sự nghiệp chung.

3. gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội.

**Điều 4. Đạo đức nghề nghiệp**

1. Chấp hành các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành và địa phương về giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.

2. Thường xuyên trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh.

3. Thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

4. Giảng dạy theo kế hoạch giáo dục bộ môn, kế hoạch nhà trường đã xây dựng, không tự ý cắt xén nội dung chương trình; chịu sự giám sát của các cấp quản lý về chất lượng, nội dung và phương pháp giảng dạy.

5. Công bằng trong dạy học và giáo dục, đánh giá khách quan, đúng thực chất năng lực của người học; tôn trọng nhân cách học sinh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của học sinh, hướng dẫn học sinh học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, tác phong, lối sống.

6. Không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao trình độ, nghiệp vụ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Sẵn sàng tiếp thu các ý kiến đóng góp, đồng thời chân tình đóng góp ý kiến cho đồng nghiệp, tham mưu cho lãnh đạo để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

#### **Điều 5. Lối sống, tác phong**

1. Sống có lý tưởng, mục đích, có ý chí vươn lên, có tinh thần phấn đấu với động cơ trong sáng và tư duy sáng tạo; sống nhân ái, yêu thương, bao dung, độ lượng; là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

2. Thực hiện nếp sống lành mạnh, văn minh, lịch sự, thân thiện, hòa đồng phù hợp với bản sắc dân tộc và thích ứng với sự tiến bộ của xã hội; ủng hộ, khuyến khích những biểu hiện của lối sống văn minh, tiến bộ và phê phán những biểu hiện của lối sống ích kỷ, thiếu lành mạnh.

3. Giữ kỷ luật phát ngôn, nói đúng lúc, đúng chỗ; không phát ngôn gây mất đoàn kết, làm ảnh hưởng đến uy tín đồng nghiệp, cơ quan, đơn vị; không phát ngôn thiếu văn hoá; không dùng lời nói xúc phạm hay có hành vi xâm phạm đến thân thể người khác.

4. Biết cảm thông, chia sẻ với đồng nghiệp và học sinh; đoàn kết, tương trợ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; quan hệ, ứng xử đúng mực với nhân dân, phụ huynh học sinh, học sinh và đồng nghiệp; có tinh thần đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm các quy định nghề nghiệp.

5. Tác phong làm việc nhanh nhẹn, khoa học; giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo.

#### **Điều 6. Trang phục**

1. Trang phục khi đi làm phải giản dị, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường giáo dục, không gây phản cảm, không làm phân tán sự chú ý của người học: trang phục không được quá ngắn, quá mỏng, cổ áo không quá rộng...;

2. Không nhuộm màu tóc quá sáng (xanh, vàng, đỏ...); nam không để tóc quá dài và các kiểu tóc không phù hợp với nghề nghiệp.

#### **Điều 7. Ứng xử với học sinh**

1. Thương yêu, tôn trọng nhân cách của học sinh; mềm mỏng nhưng kiên quyết, nghiêm khắc khi xử lý những vi phạm của học sinh; quan tâm, giúp đỡ các em có hoàn cảnh đặc biệt, kịp thời phát hiện những dấu hiệu bất thường ở học sinh để có những biện pháp giáo dục thích hợp.

2. Tạo bầu không khí học tập tự giác, cởi mở, khuyến khích học sinh chủ động, sáng tạo vươn lên trong học tập; không trù dập, đối xử không công bằng với học sinh.

### **Điều 8. Ứng xử với cấp trên, cấp dưới, đồng nghiệp**

1. Với cấp trên:

Tôn trọng cấp trên, phục tùng và chấp hành nhiệm vụ được phân công đồng thời phát huy tinh thần tự chủ, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Trung thực, thẳng thắn, thường xuyên đề xuất, đóng góp ý kiến cho hoạt động điều hành của lãnh đạo để công tác đạt hiệu quả cao. Kịp thời báo cáo, trao đổi, đề xuất với lãnh đạo khi có những tình huống bất thường xảy ra.

Bảo vệ uy tín, danh dự cho cấp trên. Không được lợi dụng việc góp ý, phê bình hoặc dùng đơn thư nặc danh, mạo danh làm tổn hại uy tín của cấp trên;

Khi gặp cấp trên chào hỏi cởi mở nhưng nghiêm túc, lịch sự.

2. Với cấp dưới:

Hướng dẫn cấp dưới triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, việc thực hiện quy chế chuyên môn.

Gương mẫu về mọi mặt để cấp dưới học tập, noi theo. Nắm vững tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh; chân thành động viên, chia sẻ khó khăn vướng mắc trong công việc cũng như trong cuộc sống của cấp dưới.

Tôn trọng, cởi mở và thân tình; không cửa quyền, hách dịch, quan liêu, trù dập, thành kiến với cấp dưới.

3. Với đồng nghiệp:

Thấu hiểu, chia sẻ những khó khăn trong công tác và cuộc sống; hợp tác, giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Khiêm tốn, chân thành, tôn trọng sở thích cá nhân, tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín, danh dự của đồng nghiệp; không ghen ghét, đố kỵ, lời bè kéo cánh gây mất đoàn kết nội bộ.

Luôn có thái độ cầu thị, thẳng thắn và nghiêm túc khi tham gia góp ý trong công việc và cuộc sống. Bình tĩnh khi trình bày ý kiến, không phát ngôn thiếu văn hóa xúc phạm danh dự và thân thể đồng nghiệp.

### **Điều 9. Ứng xử với phụ huynh học sinh**

1. Lắng nghe những tâm sự, nguyện vọng của phụ huynh khi bàn về giáo dục con em. Trao đổi, đề xuất những biện pháp phối hợp với phụ huynh trong dạy dỗ học sinh.

2. Chủ động tìm hiểu hoàn cảnh gia đình học sinh, tổ chức thăm hỏi khi cần thiết. Đối với những phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, hoặc có con em cá biệt, cần tế nhị trong giao tiếp. Tránh phê bình con, em phụ huynh trước các cuộc họp, chỗ đông người.

3. Thường xuyên thông tin cho phụ huynh kết quả học tập và rèn luyện đạo đức cũng như những biểu hiện đáng lưu ý của học sinh.

**Điều 10. Ứng xử với cơ quan, trường học khác**

1. Văn minh lịch sự khi giao tiếp. Luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói nhã nhặn khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống. Không to tiếng, hách dịch, không nói tục hoặc có thái độ gây căng thẳng, bức xúc cho người khác. Tuyệt đối không cung cấp các thông tin nội bộ nhà trường, viên chức cho cá nhân, đơn vị khác (trừ khi Hiệu trưởng giao nhiệm vụ).

2. Công tâm, tận tụy, nhanh chóng, khoa học, chính xác khi giải quyết công việc. Không móc ngoặc, thông đồng, tiếp tay làm trái quy định để vụ lợi khi thi hành công vụ.

3. Sẵn sàng giúp đỡ, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, hướng dẫn tận tình, chu đáo cho người đến liên hệ công tác.

**Điều 11. Ứng xử với gia đình**

1. Có trách nhiệm giáo dục, thuyết phục, vận động người thân trong gia đình chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Sống có trách nhiệm với gia đình, đặc biệt là đối với cha mẹ và con cái, xây dựng gia đình văn hóa.

**Điều 12. Ứng xử với môi trường, cộng đồng**

Nêu cao ý thức trách nhiệm giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, bảo vệ cơ sở vật chất của nhà trường. Giữ gìn sạch sẽ phòng học, phòng họp, phòng chuyên môn, các khu vực trong và ngoài trường.

Quan tâm, giúp đỡ người già, trẻ em, phụ nữ, người tàn tật, người yếu thế. Tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng.

Thực hiện nghiêm túc Luật An ninh mạng. Khai thác, sử dụng mạng xã hội an toàn, hiệu quả, văn minh.

Kịp thời thông báo cho cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền các thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật.

### **Chương III** **QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA HỌC SINH**

**Điều 13. Bản thân học sinh**

1. Chấp hành tốt pháp luật, quy định về trật tự, an toàn xã hội, đặc biệt là Luật An toàn giao thông. Tích cực phòng chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội; không có các hành vi gian lận, tiêu cực trong học tập, kiểm tra, thi cử.

2. Tích cực rèn luyện phẩm chất đạo đức. Có lối sống lành mạnh, giản dị, trung thực và khiêm tốn. Thực hiện tốt các quy định nhà trường đề ra.

3. Có ý thức phấn đấu không ngừng vươn lên trong học tập. Biết tự học, tự nghiên cứu.

4. Không nói dối và bao che khuyết điểm của người khác.

5. Đến trường phải mặc trang phục đúng quy định; trang phục phải sạch sẽ, gọn gàng, phù hợp với lứa tuổi, thuận tiện cho việc học tập, đúng quy định

ngày mặc đồng phục; không mặc áo không cổ, trang phục quá mỏng, quá ngắn hoặc có hình thù kỳ dị, câu chữ phản cảm, mất thẩm mỹ, không phù hợp với lứa tuổi, không đi dép lê; không nhuộm tóc màu; không sơn móng chân, móng tay, không để móng tay quá dài. Học sinh nam không để tóc dài hoặc kiểu tóc phản cảm (cạo trọc, để bờm, cạo lông mày...), không đeo khuyên tai; học sinh nữ không trang điểm lòe loẹt.

#### **Điều 14. Ứng xử với bạn bè**

1. Ngôn ngữ ứng xử phải trong sáng, khiêm tốn, tế nhị, có văn hoá, có đạo đức; chia sẻ, động viên, giúp đỡ bạn bè vươn lên trong học tập và rèn luyện; không bao che khuyết điểm cho bạn, không phân biệt đối xử, vu khống, nói xấu bạn bè; với bạn khác giới, cần giữ mối quan hệ bình đẳng, trong sáng.

2. Tuyệt đối không phát ngôn bừa bãi, không nói tục, chửi thề; không gây gổ, xâm phạm thân thể, xúc phạm danh dự, nhân phẩm bạn bè và những người xung quanh.

#### **Điều 15. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động trong nhà trường**

1. Lời nói, cử chỉ, hành động đảm bảo đúng tư cách của người học sinh; biết chào hỏi, thể hiện sự kính trọng, lịch sự, lễ phép đối với các thầy cô giáo, cán bộ, nhân viên trong nhà trường.

2. Tuyệt đối không nói dối, nói tục; không có những hành động, cử chỉ, lời nói thiếu chuẩn mực đạo đức, vô lễ, xúc phạm nhân phẩm, danh dự, thân thể của thầy, cô giáo, nhân viên nhà trường.

3. Khi phát hiện những bất thường hoặc những vi phạm cần phải báo cáo kịp thời cho giáo viên, nhân viên hoặc lãnh đạo nhà trường.

4. Thực hiện các nhiệm vụ, yêu cầu của giáo viên, nhân viên nhà trường.

#### **Điều 16. Ứng xử với khách đến làm việc**

1. Khi có khách đến thăm trường phải có thái độ tôn trọng, chủ động chào hỏi khách; không có lời nói, hành động gây mất thiện cảm cho khách.

2. Khi được hỏi, học sinh trả lời phải đảm bảo từ tốn, lễ phép, lịch sự, chừng mực.

#### **Điều 17. Ứng xử trong gia đình**

Kính trên, nhường dưới. Thương yêu, quan tâm, chăm sóc mọi người trong gia đình. Có ý thức giúp đỡ cha mẹ những công việc vừa sức.

#### **Điều 18. Ứng xử với môi trường, cộng đồng xã hội**

1. Thực hiện nếp sống văn hoá, quy định nơi công cộng; quan tâm, giúp đỡ người già, trẻ em, phụ nữ, người tàn tật.

2. Không đi, đứng, leo trèo, ngồi lên lan can, bàn học; không bẻ cành, hái lá...; có ý thức giữ gìn cơ sở vật chất, cây xanh của nhà trường. Tham gia giữ gìn vệ sinh chung, chăm sóc vườn hoa cây cảnh, vườn trường.

3. Nhiệt tình tham gia các hoạt động vì cộng đồng.

#### **Điều 19. Ứng xử trên môi trường mạng internet**

1. Thực hiện nghiêm túc Luật An ninh mạng.

2. Sử dụng mạng xã hội để đăng tải, chia sẻ chia sẻ các thông tin tích cực, người tốt, việc tốt; các thông tin tuyên truyền, quảng bá về đất nước, con người, văn hóa tốt đẹp của Việt Nam.

3. Không đăng tải, chia sẻ các nội dung thiếu tin cậy, chưa được kiểm chứng tính đúng đắn; không nói xấu, bôi nhọ người khác, chia bè kéo phái; không sử dụng từ ngữ, hình ảnh thiếu chuẩn mực, trái với thuần phong mỹ tục hoặc gây thù hận, kích động bạo lực, phân biệt vùng miền, giới tính, tôn giáo trên mạng xã hội./.